



## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT

Trụ sở chính: Tầng 4 toà nhà TDL – 22 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội. ĐT: (84)4.3248 4820 – Fax: (84)4.3248 4821  
Chi nhánh: Bitexco Nam Long, 63 Võ Văn Tần, quận 3, Thành phố HCM. ĐT: 08.2992099 – Fax: 08.62992088  
Website: [www.tvs.vn](http://www.tvs.vn) Email: [info@tvs.vn](mailto:info@tvs.vn)

### HƯỚNG DẪN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

#### 1. Sản phẩm giao dịch

Các loại cổ phiếu, trái phiếu, chứng chỉ quỹ, các loại chứng khoán đã được đăng ký niêm yết trên các SGDCK Hà Nội, Hồ Chí Minh và sàn Upcom.

#### 2. Thời gian thanh toán

Giao dịch theo phương thức khớp lệnh liên tục và thỏa thuận đối với cổ phiếu, chứng chỉ quỹ tại SGDCK được thực hiện theo hình thức thanh toán bù trừ đa phương với thời gian thanh toán T+3; Đối với Trái phiếu: thời gian thanh toán T+1.

#### 3. Quy định chung về lệnh giao dịch

- Nhà đầu tư được thực hiện các giao dịch ngược chiều (mua, bán) cùng một loại chứng khoán trong ngày giao dịch, khi đáp ứng các điều kiện lệnh bán (hoặc lệnh mua) của chứng khoán cùng loại trước đó đã được thực hiện. Trong trường hợp lệnh bán (hoặc lệnh mua) trước đó chưa được thực hiện hoặc thực hiện một phần, khi khách hàng thực hiện giao dịch ngược chiều thì khách hàng phải hủy lệnh chưa được thực hiện hay phần còn lại của lệnh chưa được thực hiện đó, sau đó mới đặt lệnh mới;
- Nhà đầu tư không được phép:
  - Thực hiện giao dịch mà không dẫn đến việc thay đổi quyền sở hữu chứng khoán;
  - Đồng thời đặt lệnh mua và bán cùng một loại chứng khoán trong từng lần khớp lệnh trên cùng một tài khoản hoặc các tài khoản khác nhau mà nhà đầu tư đứng tên sở hữu;
- Trong thời gian nghỉ giữa phiên giao dịch nhà đầu tư không
  - Thực hiện nhập sửa, hủy lệnh của giao dịch khớp lệnh;
  - Quảng cáo giao dịch thỏa thuận, hủy quảng cáo giao dịch thỏa thuận;
  - Thực hiện giao dịch thỏa thuận, hủy giao dịch thỏa thuận.
- Khi đặt lệnh bán chứng khoán, nhà đầu tư phải có đủ số dư chứng khoán đặt bán trong TK giao dịch chứng khoán, khi đặt mua chứng khoán tài khoản của nhà đầu tư phải đảm bảo số dư tiền để thực hiện giao dịch; Giá chứng khoán mua bán phải nằm trong biên độ dao động giá của ngày giao dịch.
- Khi khách hàng giao dịch trên tài khoản ký quỹ, khách hàng thực hiện lệnh mua/bán đúng như quy định và chứng khoán khách hàng thực hiện giao dịch phải nằm trong danh mục chứng khoán ký quỹ theo quy định của UBCKNN và của TVS;
- Trường hợp khách hàng mở tài khoản lưu ký chứng khoán và tài khoản tiền tại thành viên lưu ký là ngân hàng thương mại được UBCKNN cấp phép hoạt động lưu ký khi đặt lệnh giao dịch chứng khoán qua TVS phải thanh toán giao dịch tại thành viên lưu ký nơi nhà đầu tư có tài khoản chứng khoán;

#### 4. Hướng dẫn giao dịch tại SGDCK Hồ Chí Minh

##### 4.1. Phương thức giao dịch

#### 4.1.1. Thời gian giao dịch

Thời gian giao dịch từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần, trừ các ngày lễ, ngày nghỉ theo luật lao động hoặc quyết định của các Sở Giao dịch, thời gian giao dịch như sau:

Phiên	Phương thức giao dịch	Giờ giao dịch
<b>Cổ phiếu và chứng chỉ quỹ</b>		
Phiên sáng	Khớp lệnh định kỳ xác định giá mở cửa (lệnh LO và ATO)	09h00 - 09h15
	Khớp lệnh liên tục I (lệnh LO và lệnh MP)	09h15 - 11h30
	Giao dịch thỏa thuận	09h00 - 11h30
<b>Nghỉ giao dịch</b>		<b>11h30 - 13h00</b>
Phiên chiều	Khớp lệnh liên tục II (lệnh LO và lệnh MP)	13h00 - 14h30
	Khớp lệnh định kỳ (Xác định giá đóng cửa, lệnh LO và ATC)	14h30 - 14h45
	Giao dịch thỏa thuận	13h00 - 15h00
<b>Trái phiếu giao dịch thỏa thuận ( 9h-11h30 và từ 13h-15h)</b>		

#### 4.1.2. Phương thức khớp lệnh

- Khớp lệnh định kỳ: Là phương thức giao dịch được thực hiện trên cơ sở so khớp các lệnh mua và lệnh bán chứng khoán của khách hàng tại một thời điểm xác định, nguyên tắc xác định giá thực hiện như sau:
  - Là mức giá thực hiện đạt khối lượng giao dịch lớn nhất;
  - Nếu có nhiều mức giá thỏa mãn điều kiện ở trên thì mức giá trùng hoặc gần nhất với giá thực hiện của lần khớp lệnh gần nhất sẽ được chọn.
- Khớp lệnh liên tục: Là phương thức giao dịch được thực hiện trên cơ sở so khớp các lệnh mua và lệnh bán chứng khoán ngay khi lệnh được nhập vào hệ thống giao dịch.

#### 4.1.3. Nguyên tắc khớp lệnh

- Ưu tiên về giá:
  - Lệnh mua với mức giá cao được ưu tiên thực hiện trước;
  - Lệnh bán với mức giá thấp hơn được ưu tiên thực hiện trước.
- Ưu tiên về thời gian:
  - Trường hợp các lệnh mua hoặc lệnh bán có cùng mức giá thì lệnh nhập vào hệ thống giao dịch trước được ưu tiên thực hiện trước;
  - Nếu lệnh mua và bán thỏa mãn về giá ( $\text{Giá mua} \geq \text{Giá bán}$ ) thì mức giá khớp là mức giá của lệnh nhập vào hệ thống trước.

#### 4.2. Đơn vị giao dịch

- Đơn vị giao dịch khớp lệnh lô chẵn: 10 cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đầu tư;
- Mỗi lệnh giao dịch lô chẵn không vượt quá khối lượng tối đa 500.000 cổ phiếu, chứng chỉ quỹ
  - Khối lượng giao dịch thỏa thuận: từ 20.000 cổ phiếu, chứng chỉ quỹ trở lên;
  - Không quy định đơn vị giao dịch đối với giao dịch thỏa thuận.

### 4.3. Đơn vị yết giá

Đối với phương thức khớp lệnh:

Mức giá	Đơn vị yết giá
<10.000	10 đồng
10.000 – 49.950	50 đồng
>=50.000	100 đồng

Đối với CCQ ETF áp dụng đơn vị yết giá là 10đ cho tất cả các mức giá

Không qui định đơn vị yết giá đối với giao dịch thỏa thuận, trái phiếu

### 4.4. Biên độ dao động giá

- Biên độ dao động giá quy định trong ngày đối với giao dịch cổ phiếu và chứng chỉ quỹ đầu tư là  $\pm 7\%$ ; Không áp dụng biên độ giao động giá đối với giao dịch trái phiếu;
- Giá trần và giá sàn được xác định:

$$\text{Giá trần} = \text{Giá tham chiếu} + (\text{Giá tham chiếu} \times \text{Biên độ giao động giá trần})$$

$$\text{Giá sàn} = \text{Giá tham chiếu} - (\text{Giá tham chiếu} \times \text{Biên độ giao động giá sàn})$$

- Trong trường hợp giá tối đa hoặc giá tối thiểu của cổ phiếu, chứng chỉ quỹ sau khi điều chỉnh theo biên độ dao động giá theo quy định tại điểm (a) trên đây bằng với giá tham chiếu, giá tối đa và giá tối thiểu sẽ được thực hiện điều chỉnh như sau:

$$\text{Giá tối đa (Giá trần) điều chỉnh} = \text{Giá tham chiếu} + \text{một đơn vị yết giá}$$

$$\text{Giá tối thiểu (Giá sàn) điều chỉnh} = \text{Giá tham chiếu} - \text{một đơn vị yết giá.}$$

- Trong trường hợp giá tối thiểu (giá sàn) điều chỉnh quy định tại điểm (b) trên đây bằng không (0), giá tối đa và giá tối thiểu được điều chỉnh như sau:

$$\text{Giá tối đa (Giá trần) điều chỉnh} = \text{Giá tham chiếu} + \text{một đơn vị yết giá}$$

$$\text{Giá tối thiểu (Giá sàn) điều chỉnh} = \text{Giá tham chiếu.}$$

### 4.5. Xác định giá tham chiếu

- Giá tham chiếu của Cổ phiếu, Chứng chỉ quỹ đầu tư và Trái phiếu được tính dựa trên giá đóng cửa của ngày giao dịch trước đó;
- Trường hợp chứng khoán mới được niêm yết, tổ chức niêm yết và đơn vị làm tư vấn niêm yết sẽ đưa ra mức giá giao dịch dự kiến để làm giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên. Trong ngày giao dịch đầu tiên biên độ dao động giá áp dụng là  $\pm 20\%$ ; Không cho phép giao dịch thỏa thuận cổ phiếu, chứng chỉ quỹ trong ngày giao dịch đầu tiên;
- Nếu trong 3 ngày giao dịch đầu tiên, cổ phiếu, chứng chỉ quỹ mới niêm yết vẫn chưa có giá tham chiếu, tổ chức niêm yết sẽ phải xác định lại giá giao dịch dự kiến.
- Trường hợp giao dịch cổ phiếu, chứng chỉ quỹ không được hưởng cổ tức và các quyền kèm theo, giá tham chiếu vào ngày giao dịch không hưởng quyền được xác định theo nguyên tắc lấy giá đóng cửa của ngày giao dịch gần nhất trước đó điều chỉnh theo giá trị cổ tức được nhận hoặc giá trị các quyền kèm theo.

- Trường hợp tách hoặc gộp cổ phiếu, giá tham chiếu tại ngày giao dịch trở lại được xác định theo nguyên tắc lấy giá đóng cửa của ngày giao dịch trước ngày tách, gộp điều chỉnh theo tỷ lệ tách, gộp cổ phiếu.
- Đối với các trường hợp phát hành trái phiếu chuyển đổi (kể cả phát hành cho cổ đông hiện hữu), phát hành chứng khoán riêng lẻ, chào bán chứng khoán cho nhà đầu tư không phải là cổ đông hiện hữu, phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty và các trường hợp phát hành khác không ảnh hưởng đến quyền của cổ đông hiện hữu, HOSE sẽ không thực hiện điều chỉnh giá tham chiếu của chứng khoán vào ngày giao dịch không hưởng quyền (nếu có xác định ngày giao dịch không hưởng quyền).

#### **4.6. Lệnh giao dịch**

- Lệnh giao dịch tại mức giá mở cửa (ATO): là lệnh mua hoặc bán được thực hiện theo mức giá mở cửa. Lệnh ATO có thứ tự ưu tiên cao nhất và chỉ có hiệu lực trong phiên;
- Lệnh giao dịch tại mức giá đóng cửa (ATC): là lệnh mua hoặc bán được thực hiện theo mức giá đóng cửa. Lệnh ATC có thứ tự ưu tiên cao nhất và chỉ có hiệu lực trong phiên 3;
- Lệnh giới hạn (LO): là lệnh mua hoặc bán được thực hiện theo mức giá xác định hoặc tốt hơn. Lệnh giới hạn có mức ưu tiên thấp nhất trong các loại lệnh và có hiệu lực đến hết ngày giao dịch nếu không bị hủy;
- Lệnh thị trường (lệnh MP): là lệnh mua chứng khoán tại mức giá bán thấp nhất hoặc lệnh bán chứng khoán tại mức giá mua cao nhất hiện có trên thị trường trên nguyên tắc:
  - Lệnh thị trường chỉ áp dụng trong thời gian khớp lệnh liên tục, và sẽ bị hủy bỏ khi không có lệnh giới hạn đối ứng tại thời điểm nhập lệnh vào hệ thống giao dịch;
  - Khi được nhập vào hệ thống giao dịch, lệnh thị trường mua sẽ được thực hiện ngay tại mức giá bán thấp nhất và lệnh thị trường bán sẽ thực hiện ngay tại mức giá mua cao nhất hiện có trên thị trường;
  - Nếu khối lượng đặt lệnh của lệnh thị trường vẫn chưa được thực hiện hết, lệnh thị trường sẽ được xem là lệnh mua tại mức giá bán cao hơn hoặc lệnh bán tại mức giá mua thấp hơn tiếp theo hiện có trên thị trường và tiếp tục so khớp;
  - Nếu khối lượng đặt lệnh vẫn còn nhưng không thể so khớp tiếp tục được nữa do khối lượng của bên đối ứng đã hết, lệnh thị trường mua sẽ chuyển thành lệnh giới hạn mua cao hơn mức giá khớp cuối cùng một đơn vị yết giá, hoặc lệnh thị trường bán sẽ chuyển thành lệnh giới hạn bán thấp hơn mức giá khớp cuối cùng một đơn vị yết giá;
  - Trường hợp giá khớp cuối cùng là giá trần đối với lệnh thị trường mua hoặc giá sàn đối với lệnh thị trường bán thì lệnh thị trường sẽ được chuyển thành lệnh giới hạn mua tại giá trần hoặc lệnh giới hạn

#### **4.7. Hủy lệnh giao dịch**

- Trong thời gian khớp lệnh định kỳ: Khách hàng không được hủy lệnh giao dịch đã đặt trong đợt khớp lệnh định kỳ và tất cả các lệnh được chuyển từ đợt khớp lệnh liên tục sang
- Trong thời gian khớp lệnh liên tục: Khách hàng có thể hủy lệnh nếu lệnh hoặc phần còn lại của lệnh chưa được thực hiện, kể cả các lệnh hoặc phần còn lại của lệnh chưa được thực hiện ở lần khớp lệnh định kỳ hoặc liên tục trước đó;
- Lệnh ATO và ATC: Khách hàng không được hủy lệnh ATO và ATC. Khi hết thời gian giao dịch định kỳ, các lệnh ATO và ATC chưa khớp sẽ được hủy tự động.

#### 4.8. Giao dịch thỏa thuận:

- Nếu khách hàng đã xác định được đối tác thực hiện giao dịch thì lệnh sẽ được thực hiện theo yêu cầu của khách hàng;
- Nếu chưa xác định được đối tác thì NVNL sẽ nhập lệnh quả cáo gửi lên toàn bộ thị trường. Khi có thông tin Mua/Bán thỏa thuận tương ứng, công ty sẽ thông báo cho khách hàng, nếu khách hàng chấp nhận thì lệnh sẽ được thực hiện;
- Trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu mới đăng ký giao dịch hoặc ngày đầu tiên giao dịch trở lại của cổ phiếu không có giao dịch trên 25 phiên liên tiếp, các lệnh mua/bán chứng khoán theo phương thức giao dịch thỏa thuận không được thực hiện cho đến khi có giá tham chiếu được xác lập từ kết quả của phương thức khớp lệnh liên tục;
- Hủy lệnh thỏa thuận
  - Trường hợp lệnh thỏa thuận chưa xác nhận, khách hàng có quyền yêu cầu công ty chứng khoán hủy lệnh thỏa thuận đã đặt (trường hợp khách hàng là bên Bán) hoặc không xác nhận lệnh thỏa thuận gửi đến (trường hợp khách hàng là bên Mua);
  - Trường hợp lệnh thỏa thuận đã thực hiện không được phép hủy bỏ, chỉ được sửa khi có sự đồng ý từ phía HSX

#### 5. Hướng dẫn giao dịch tại SGDCCK Hà Nội

##### 5.1. Phương thức giao dịch

###### 5.1.1. Thời gian giao dịch

Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần, trừ các ngày lễ, ngày nghỉ theo luật lao động hoặc quyết định của các Sở giao dịch. Thời gian giao dịch:

Phiên	HNX		UpCom	
	Thời gian	Phương thức giao dịch	Thời gian	Phương thức giao dịch
Phiên sáng	09h00 – 11h30	Khớp lệnh liên tục Lệnh áp dụng: LO; MTL; MAK; MOK	09h00 – 11h30	Khớp lệnh liên tục Lệnh áp dụng: LO
Nghỉ trưa	<b>11h30 – 13h00</b>			
Phiên chiều	13h00 – 14h30	Khớp lệnh liên tục Lệnh áp dụng: LO; MTL; MAK; MOK	13h00 – 15h00	Khớp lệnh liên tục Lệnh áp dụng: LO
	14h00 – 14h45	Khớp lệnh định kỳ đóng cửa Lệnh áp dụng: LO,ATC		

Giao dịch thỏa thuận và Quảng cáo được thực hiện từ 09h00 đến 15h00 (trừ thời gian nghỉ trưa)

###### 5.1.2. Các loại lệnh

- Lệnh giao dịch báo giá LO: Là lệnh giới hạn, được nhập vào hệ thống giao dịch của SGDCCKHN có hiệu lực cho đến hết ngày giao dịch hoặc sẽ hết hiệu lực khi khách hàng có yêu cầu hủy lệnh;

- **Lệnh thị trường MOK:** Là lệnh được thực hiện trong khoảng thời gian khớp lệnh liên tục, lệnh MOK sẽ khớp tại tất cả các mức giá của các lệnh đối ứng cho đến khi khớp hết khối lượng. Nếu trong trường hợp lệnh nhập vào không được khớp hết khối lượng thì toàn bộ khối lượng của lệnh sẽ bị hủy;
- **Lệnh thị trường MAK:** Là lệnh được thực hiện trong khoảng thời gian khớp lệnh liên tục, lệnh MAK sẽ khớp tại tất cả các mức giá của các lệnh đối ứng cho đến khi khớp hết khối lượng. Nếu trong trường hợp lệnh nhập vào không được khớp hết thì phần còn lại của lệnh chưa khớp sẽ bị hủy;
- **Lệnh thị trường MTL:** Là lệnh được thực hiện trong khoảng thời gian khớp lệnh liên tục, lệnh MTL sẽ khớp tại tất cả các mức giá của các lệnh đối ứng cho đến khi khớp hết khối lượng. Nếu trong trường hợp lệnh nhập vào không được khớp hết thì phần còn lại của lệnh chưa khớp sẽ chuyển thành lệnh giới hạn với mức giá:
  - Đối với lệnh Mua MTL: Phần còn lại của lệnh Mua MTL chưa khớp hết sẽ chuyển thành lệnh LO với mức giá mua cao hơn 1 bước giá của lệnh bán đối ứng được khớp cuối cùng, trong trường hợp lệnh bán đó bán giá trần thì mức giá mua của lệnh LO này là giá trần;
  - Đối với lệnh Bán MTL: Phần còn lại của lệnh Bán MTL chưa khớp hết sẽ chuyển thành lệnh LO với mức giá bán thấp hơn 1 bước giá của lệnh mua đối ứng được khớp cuối cùng, trong trường hợp lệnh mua đó mua giá sàn thì mức giá bán của lệnh LO này là giá sàn.
- **Lệnh giao dịch tại mức giá đóng cửa ATC:** là lệnh mua hoặc bán được thực hiện theo mức giá đóng cửa, lệnh ATC được nhập vào phiên khớp lệnh định kỳ đóng cửa. Khách hàng không được phép hủy, không được phép sửa lệnh ATC trong phiên khớp lệnh định kỳ;
- **Lưu ý:**
  - Khách hàng chỉ được đặt lệnh MOK, MAK, MTL trước, trong phiên khớp lệnh liên tục, không được phép đặt các lệnh này trong phiên đóng cửa thị trường (ATC);
  - Lệnh LO có thể đặt trước, trong phiên khớp lệnh liên tục và phiên đóng cửa thị trường (ATC);
  - Lệnh ATC có thể đặt trước, trong phiên đóng cửa thị trường (ATC);
  - Trong 5 phút cuối của phiên đóng cửa thị trường (từ 14h40' – 14h45') khách hàng không được phép thực hiện sửa/hủy lệnh LO và lệnh ATC.

### 5.1.3. Phương thức giao dịch

- Giao dịch báo giá (khớp lệnh liên tục); Khớp lệnh định kỳ và giao dịch thỏa thuận.

### 5.1.4. Phương thức khớp lệnh

- **Khớp lệnh liên tục:** Là phương thức giao dịch được hệ thống giao dịch thực hiện trên cơ sở so khớp lệnh các lệnh mua và lệnh bán chứng khoán của khách hàng theo những nguyên tắc sau:
  - Ưu tiên về giá: Các lệnh có mức giá tốt nhất được ưu tiên thực hiện trước;
  - Ưu tiên về thời gian:
    - Lệnh mua hoặc bán có cùng mức giá thì lệnh giao dịch được nhập trước vào hệ thống được ưu tiên thực hiện trước;
    - Nếu lệnh mua và bán thỏa mãn về giá ( $\text{Giá mua} \geq \text{Giá bán}$ ) thì mức giá khớp là mức giá của lệnh nhập vào hệ thống trước;
    - Lệnh giao dịch có thể được thực hiện toàn bộ hoặc một phần theo bội số của đơn vị giao dịch.

- Khớp lệnh định kỳ: Là phương thức giao dịch được thực hiện trên cơ sở so khớp các lệnh mua và lệnh bán chứng khoán của khách hàng tại một thời điểm xác định, nguyên tắc xác định giá thực hiện như sau:
  - Mức giá thực hiện mà mức giá tại đó đạt khối lượng giao dịch lớn nhất, hoặc;
  - Nếu có 2 hoặc nhiều mức giá thỏa mãn điều kiện trên thì giá gần với giá thực hiện gần nhất sẽ được chọn là giá khớp lệnh định kỳ.
- Giao dịch thỏa thuận:
  - Nếu khách hàng đã xác định được đối tác trước thì lệnh sẽ được thực hiện theo yêu cầu của khách hàng;
  - Nếu chưa xác định được đối tác thì lệnh sẽ được nhập lệnh quảng cáo gửi lên toàn bộ thị trường. Khi có thông tin Mua/Bán thỏa thuận tương ứng, công ty sẽ thông báo cho khách hàng, nếu khách hàng chấp nhận thì lệnh sẽ được thực hiện;
  - Trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu mới đăng ký giao dịch hoặc ngày đầu tiên giao dịch trở lại của cổ phiếu không có giao dịch trên 25 phiên liên tiếp, các lệnh mua/bán chứng khoán theo phương thức giao dịch thỏa thuận không được thực hiện cho đến khi có giá tham chiếu được xác lập từ kết quả của phương thức khớp lệnh liên tục.

## 5.2. Đơn vị giao dịch và bước giá

- Đơn vị giao dịch và bước giá (lô chẵn) đối với giao dịch khớp lệnh là 100 cổ phiếu và 100 đồng;
- Áp dụng khối lượng giao dịch tối thiểu đối với giao dịch thỏa thuận là 5000 cổ phiếu; Không quy định đơn vị giao dịch đối với giao dịch thỏa thuận cổ phiếu.
- Đối với trái phiếu: đơn vị giao dịch là 100 trái phiếu và không quy định đơn vị yết giá.
- Đơn vị yết giá quy định đối với CCQ ETF là 1 đồng
- Đơn vị yết giá quy định đối giao dịch thỏa thuận là 1 đồng

## 5.3. Giá tham chiếu và biên độ dao động giá

### 5.3.1. Giá tham chiếu

- Giá tham chiếu được tính theo giá đóng cửa phiên liền trước gần nhất;
- Việc xác định giá tham chiếu của cổ phiếu mới đăng ký giao dịch trong ngày giao dịch đầu tiên do tổ chức niêm yết hoặc tổ chức tư vấn niêm yết (nếu có) đề xuất và được SGDCCKHN phê duyệt. Nếu trong 3 ngày giao dịch liên tục kể từ ngày giao dịch đầu tiên chưa xác định được mức giá bình quân gia quyền để sử dụng làm giá tham chiếu cho ngày giao dịch kế tiếp, tổ chức niêm yết và tổ chức tư vấn niêm yết (nếu có) sẽ phải xác định lại giá tham chiếu;

### 5.3.2. Biên độ dao động giá

- Đối với chứng khoán niêm yết:
  - Biên độ dao động: Là tỷ lệ % dao động giá mua và bán chứng khoán trong ngày giao dịch do UBCKNN quy định. Biên độ dao động giá của cổ phiếu là  $\pm 10\%$ ;
  - Chính thức áp dụng giá tham chiếu và biên độ dao động giá là  $\pm 30\%$  so với giá tham chiếu cho cổ phiếu ngày giao dịch đầu tiên hoặc cổ phiếu không có giao dịch trên 25 phiên giao dịch liên tiếp, trong ngày đầu tiên giao dịch trở lại sẽ là  $\pm 30\%$  so với giá tham chiếu;
- Đối với chứng khoán đăng ký giao dịch (UpCom):

- Đối với cổ phiếu đang giao dịch là  $\pm 10\%$  so với giá tham chiếu. Biên độ này có thể được UBCKNN quyết định thay đổi tùy theo tình hình thị trường;
- Đối với cổ phiếu mới đăng ký giao dịch trong ngày giao dịch đầu tiên và cổ phiếu không có giao dịch trên 25 phiên giao dịch liên tiếp, trong ngày đầu tiên giao dịch trở lại, biên độ dao động giá được áp dụng là  $\pm 40\%$  so với giá tham chiếu.
- Không áp dụng biên độ dao động giá đối với giao dịch trái phiếu.

#### **5.4. Hủy, sửa lệnh giao dịch**

- Lệnh LO: Khách hàng có thể sửa giá, khối lượng đối với lệnh mua/bán chứng khoán chưa khớp hay phần chưa được khớp của lệnh trong thời gian giao dịch trừ 05 phút cuối trước khi kết thúc phiên giao dịch định kỳ xác định giá đóng cửa (từ 14h40 đến 14h45);
- Lệnh ATC: Khách hàng không được hủy lệnh ATC
- Lệnh thỏa thuận: Khách hàng có thể thực hiện sửa, hủy lệnh giao dịch thỏa thuận chưa khớp. Lệnh đã khớp trên hệ thống không được phép Hủy
- Trong phiên khớp lệnh định kỳ xác định giá đóng cửa Khách hàng không được Hủy, Sửa lệnh kể cả những lệnh nhập vào trong phiên khớp lệnh liên tục trước đó

#### **5.5. Giao dịch cổ phiếu lô lẻ**

Khách hàng có thể thực hiện giao dịch cổ phiếu lô lẻ theo phương thức giao dịch thỏa thuận hoặc khớp lệnh định kỳ

- Đối với hình thức giao dịch thỏa thuận: Thực hiện khi khách hàng đã tìm được đối tác hoặc giao dịch thông qua lệnh quảng cáo;
- Đối với lệnh giao dịch lô lẻ theo phương thức khớp lệnh liên tục thực hiện theo quy định:
  - Các lệnh thị trường và lệnh ATC không dùng cho giao dịch lô lẻ
  - Khối lượng trong giao dịch lô lẻ nhỏ hơn hoặc bằng 99 cổ phiếu;
  - Lệnh lô lẻ không tham gia xác định chỉ số HNX-Index.